

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CP CẦU 12

Số: 19/BCQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty: Công ty CP cầu 12
- Địa chỉ trụ sở chính: 463 Nguyễn Văn Linh, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội;
- Điện thoại: 0243.8759.413 Email: thuky.congtycpcau12@gmail.com
- Vốn điều lệ: 48.500.000.000 VND (Bằng chữ: Bốn mươi tám tỷ năm trăm triệu đồng chẵn./.)
- Mã chứng khoán: C12
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders
report: Chưa tổ chức họp do dịch bệnh covid 19

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/ năm)/ Board of Directors (Semiannual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT	Chức vụ(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Lê Xuân Lộc	Chủ tịch HĐQT	04/06/2019	

2	Ông Cao Văn Mạnh	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	04/06/2019	
3	Ông Đinh Ngọc Đản	Thành viên HĐQT	04/06/2019	
4	Ông Đào Trọng Nam	Thành viên HĐQT	04/06/2019	
5	Ông Nguyễn Huy Khôi	Thành viên HĐQT	04/06/2019 (tái cử)	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông Lê Xuân Lộc	02	100%	
2	Ông Cao Văn Mạnh	02	100%	
3	Ông Đinh Ngọc Đản	02	100%	
4	Ông Đào Trọng Nam	02	100%	
5	Ông Nguyễn Huy Khôi	02	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

HĐQT thường xuyên theo dõi, giám sát hoạt động của ban Giám đốc trong việc quản lý, điều hành, đánh giá thực hiện để có biện pháp chỉ đạo kịp thời, hỗ trợ giải quyết công việc đáp ứng yêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2021

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	05/2021/NQ-HĐQT	23/02/2021	NQ HĐQT sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại BIDV – Chi nhánh Thành Đô	5/5
2	11/NQ-HĐQT	11/03/2021	NQ HĐQT thông qua chủ trương vay tiền cá nhân/mượn tài sản cá nhân để đáp ứng nhu cầu tài chính cấp bách / đảm bảo nghĩa vụ tài chính tại BIDV Thành Đô	5/5

3	16/NQ-HĐQT	06/05/2021	NQ HĐQT chấp thuận bàn giao tài sản đang thế chấp để xử lý tài sản đảm bảo trả nợ MB Long Biên	4/5
4	17/NQ-HĐQT	10/05/2021	NQ HĐQT chấp thuận bán thanh lý lô vật tư thi công cũ đang thế chấp	4/5

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán Members of Board of Supervisors/ Audit Committee	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Ông Trương Đình Lập	Trưởng ban kiểm soát	04/06/2019	Cử nhân
2	Ông Trần Đức Cường	TV BKS	Tái cử ngày 04/06/2021, ngày 12/05/2021 xin từ nhiệm thành viên BKS	Kỹ sư XD
3	Ông Đặng Mạnh Thuyền	TV BKS	04/06/2021	Cử nhân

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán Members of Board of Supervisors/ Audit Committee	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
	Ông Trương Đình Lập	02	100%	100%	
	Ông Trần Đức Cường	01	100%	100%	Từ nhiệm ngày 12/5/2021
	Ông Đặng Mạnh Thuyền	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Cao Văn Mạnh	02/09/1983	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh; Kỹ sư xây dựng cầu hầm (Đại học GTVT Hà Nội (2000-2005)	Bổ nhiệm 31/07/2019
2	Nguyễn Trọng Hưởng	03/02/1974	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm 21/06/2019

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
Vũ Đình Viên	18/10/1970	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 20/06/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ		Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú <i>Note</i>

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu: VP HĐQT



CÔNG TY CP CẦU 12

MÃ CK: C12

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
(Tính đến 30/06/2021 – Đính kèm Báo cáo Quản trị)

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/cá nhân
I	DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY								
1	LÊ XUÂN LỘC		CT HĐQT, nguyên TV HĐQT			10/06/2017		Trúng cử	
1.1	Phạm Thị Ngân					10/06/2017			Mẹ
1.2	Lê Thị Thủy					10/06/2017			Chị gái
1.3	Lê Thị Thu					10/06/2017			Em gái
1.5	Đinh Thị Dung					10/06/2017			Vợ

1.5	Lê Hà Giang									Con gái
1.6	Lê Chí Kiên									Con trai
2	NGUYỄN HUY KHÔI					Thành viên HĐQT		10/06/2017		Trúng cử
2.1	Nguyễn Huy Phương							10/06/2017		Bố
2.2	Nguyễn Thị Thịnh							10/06/2017		Mẹ
2.3	Nguyễn Thu Hương							10/06/2017		Em Gái
2.4	Nguyễn huy Cường							10/06/2017		Em Trai
2.5	Nguyễn Thị Hồng Trang							10/06/2017		Vợ
2.6	Nguyễn Huy Hưng							10/06/2017		Con Trai
2.7	Nguyễn Kim Cát							10/06/2017		Con Gái

3	CAO VĂN MẠNH		TV HĐQT, kiểm Giám đốc				04/06/2019		Trúng cử TV HĐQT	
3.1	Cao Văn Phát						04/06/2019			Bố
3.2	Nguyễn Thị Thạo						04/06/2019			Mẹ
3.3	Cao Minh Sinh						04/06/2019			Anh Trai
3.4	Cao Văn Dũng						04/06/2019			Anh Trai
3.5	Đặng Thị Phương Thảo						04/06/2019			Vợ
3.6	Cao Đặng Đan Thùy						04/06/2019			Con Gái
3.7	Cao Đặng Thùy Diễm						04/06/2019			Con Gái
4	ĐINH NGỌC ĐÀN		TV HĐQT				04/06/2019		Trúng cử	
4.1	Đinh Tuấn Đức						04/06/2019			Bố

4.2	Nguyễn Thị Bảy							04/06/2019				Me
4.3	Đinh Thị Thanh Bình							04/06/2019				Chị gái
4.4	Đinh Thị Anh Đào							04/06/2019				Chị gái
4.5	Đinh Thị Thu Ngọc							04/06/2019				Em gái
4.6	Nguyễn Thị Ánh Tuyết							04/06/2019				Vợ
4.7	Đinh Thị Hà Trang							04/06/2019				Con gái
4.8	Đinh Ngọc Khôi							04/06/2019				Con trai
5	ĐÀO TRỌNG NAM						TV HĐQT, nguyên Giám đốc cty	2007			Năm 2007 bổ nhiệm giám đốc, năm 2019 trúng cử TV HĐQT	
5.1	Đào Trọng Phan							2007				Bố
5.2	Nguyễn Thị Vinh							2007				Mẹ

5.3	Đào Thị Liên Hoa							2007				Chị gái
5.4	Đào Trọng Giang							2007				Anh trai
5.5	Tạ Thị Kim Xuân							2007				Vợ
5.6	Đào Nam Anh							2007				Con trai
5.7	Đào Việt Anh							2007				Con trai
6	TRƯƠNG ĐÌNH LẬP					Trưởng Ban kiểm soát		04/06/2019			Trúng cử TV BKS	
6.1	Hoàng Thị Hội							04/06/2019				Mẹ
6.2	Trương Đình Trung							04/06/2019				Anh trai
6.3	Dương Thu Hà							04/06/2019				Vợ
6.4	Trương Tuấn Kiệt							04/06/2019				Con trai

6.5	Trương Ngọc Minh						04/06/2019				Con gái
7	TRẦN ĐỨC CƯỜNG				TV BKS		10/06/2017	12/05/2021	Từ nhiệm TV BKS		
7.1	Trần Đức Phê						10/06/2017	12/05/2021		Bố	
7.2	Trần, Thị Lĩnh						10/06/2017	12/05/2021		Chị gái	
7.3	Trần Thị Loan						10/06/2017	12/05/2021		Em gái	
7.4	Hà Thị Thu Phương						19/05/2019	12/05/2021		Vợ	
7.5	Trần Đức Thiện Phong						24/07/2020	12/05/2021		Con trai	
8	ĐẶNG MẠNH THUYỀN				TV BKS		04/06/2019		Trúng cử TV BKS		
8.1	Đỗ Thị Ngân						04/06/2019				
8.2	Đặng Thị Duyên						04/06/2019				

8.3	Lê Thị Thủy						04/06/2019				Vợ
8.4	Đặng Trúc Vy						04/06/2019				Con
9	NGUYỄN TRỌNG HƯỞNG				PGĐ		21/06/2019			Bổ nhiệm PGĐ	
9.1	Nguyễn Trọng Hiến						21/06/2019				Bố
9.2	Nguyễn Thị Ty						21/06/2019				Mẹ
9.3	Trần Thị Thủy						21/06/2019				Vợ
9.4	Nguyễn Diệu Linh						21/06/2019				Con gái
9.5	Nguyễn Trọng Quang Huy						21/06/2019				Con Gái
9.6	Nguyễn Trọng Hiến						21/06/2019				Cha
9.7	Nguyễn Thị Ty						21/06/2019				Mẹ

9.8	Nguyễn Trọng Lộc						21/06/2019			Em Trai
9.9	Nguyễn Trọng Thọ						21/06/2019			Em Trai
9.10	Nguyễn Trọng Thuyết						21/06/2019			Em Trai
10	VŨ ĐÌNH VIÊN					Kế toán trưởng	20/06/2019		Bổ nhiệm KTT	
10.1	Trần Thị Thi						20/06/2019			Mẹ
10.2	Vũ Thị Hồng Vân						20/06/2019			Em gái
10.3	Vũ Đình Vượng						20/06/2019			Em trai
10.4	Đình Thị Thu Hiền						20/06/2019			Vợ
10.5	Vũ Thị Thu Hương						20/06/2019			Con gái
10.6	Vũ Thị Hà Vy						20/06/2019			Con gái

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỞ HỮU TRÊN 10% SỐ CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT CỦA CÔNG TY (chốt ngày 20/04/2021)										
II										
1	Công ty CP thương mại nước giải khát Khánh An								DN sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty	Tỷ lệ sở hữu: 18,56%
2	Công ty CP Đầu tư và vận tải Việt Nam								DN sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty	Tỷ lệ sở hữu: 18%
3	Tổng công ty XDCTGT1-Công ty CP								DN sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty	Tỷ lệ sở hữu: 19,6%